TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5-TÂY NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2026/DS-ST.
Ngày: 22-5-2026.
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đinh Ngọc Dình.

2. Ông Đỗ Hữu Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Đan Thanh, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh.

Ngày 22 tháng 5 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 279/2025/TLST-DS ngày 31 tháng 12 năm 2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2026/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2026, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP V (V1).

Địa chỉ: Số H, L, phường Đ, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T, chức vụ: Phó giám đốc trung tâm.

Người được uỷ quyền lại:

1. Ông Nguyễn Văn Đ, chức vụ: Trưởng bộ phận xử lý nợ.

2. Ông Chu Văn B, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ.

Địa chỉ liên hệ: Số F, L, phường L, tỉnh Tây Ninh (theo văn bản ủy quyền ngày 10/12/2025).

- *Bị đơn*: Ông Lê Văn L, sinh ngày 18/6/1967.

Địa chỉ: Số C, đường Đ, ấp T, xã T, tỉnh Tây Ninh.

(Các đương sự vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 12 năm 2025 và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Chu Văn B trình bày:

Ngày 02/6/2021, Ngân hàng TMCP V giải ngân cho ông Lê Văn L vay hạn mức với số tiền 60.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất trong hạn 36%, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, phương thức thanh toán tổng số tiền đến hạn hoặc trước ngày đến hạn theo thông báo hàng tháng do Ngân hàng gửi đến chủ thẻ, tại giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng Đ1 và số hồ sơ giải ngân LD 2115300649.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông L đã thực hiện các giao dịch và đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền gốc 23.190.997 đồng và tiền lãi 27.789.128 đồng, còn nợ Ngân hàng số tiền gốc 36.809.003 đồng và tiền lãi.

Do ông L vi phạm nghĩa vụ trả nợ (lãi và gốc), khoản vay nêu trên của bị đơn đã chuyển sang nợ quá hạn nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông L thanh toán số tiền 105.644.190 đồng, trong đó số tiền vốn vay 36.809.003 đồng, tiền lãi 68.835.187 đồng, tạm tính đến ngày 22/5/2026.

Ông Lê Văn L là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Ngân hàng TMCP V có đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng với ông Lê Văn L, việc tranh chấp được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú tại xã T, tỉnh Tây Ninh nên Tòa án nhân dân khu vực 5-Tây Ninh thụ lý giải quyết là đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự: Ông B, ông L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và ông B có đơn xin vắng mặt, ông L vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Ngân hàng TMCP V cho ông Lê Văn L vay hạn mức với số tiền 60.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng, thời hạn vay 36 tháng, lãi suất trong hạn 36%, lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, tại giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay tiêu dùng cá nhân, vay kinh doanh cá nhân, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, phát hành và sử dụng thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng Đ1 và số hồ sơ giải ngân LD 2115300649.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, mặc dù Tòa án nhiều lần triệu tập ông L tham gia tố tụng để làm rõ nội dung vụ án nhưng ông L đều vắng mặt không đến Tòa án giải quyết vụ án và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng; điều này thể hiện việc ông L đã từ bỏ quyền chứng minh cho mình.

Xét, ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng nói trên nên Ngân hàng khởi kiện để thu hồi nợ là có căn cứ; do đó, Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 và các Điều 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông Lê Văn L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng số tiền 105.644.190 đồng, trong đó số tiền vốn vay 36.809.003 đồng, tiền lãi 68.835.187 đồng, tạm tính đến ngày 22/5/2026.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên ông L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 5.282.209 đồng (105.644.190 đồng x 5%).

Ngân hàng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 100, 103 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng của Ngân hàng TMCP V đối với ông Lê Văn L.

Buộc ông Lê Văn L có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền 105.644.190 đồng, trong đó số tiền vốn vay 36.809.003 đồng, tiền lãi 68.835.187 đồng, tạm tính đến ngày 22/5/2026.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định

của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Ông Lê Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 5.282.209 đồng.

Ngân hàng TMCP V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.456.208 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016844 ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 5-Tây Ninh;
- THA dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Ái Duy